

Hà Nội, ngày.....tháng.....năm 20.....

BẢNG TỔNG HỢP ĐIỀU KIỆN XÉT LÊN LỚP

Năm học 20.... – 20....

I. PHẦN TỔNG HỢP CHUNG:

1. Tổng số lớp:.....lớp, trong đó:
- Số lớp không có sinh viên bị xử lý (đủ điều kiện học tiếp) :.....lớp; Đạt tỷ lệ%
 - Số lớp có sinh viên bị xử lý (bị ngừng học, buộc thôi học) :.....lớp; Đạt tỷ lệ%

2. Tổng số sinh viên dự xét:.....SV, trong đó:

- Số sinh viên đủ điều kiện học tiếp :...SV; Đạt tỷ lệ ...%
- Số sinh viên bị xử lý :...SV; Đạt tỷ lệ ...%
 - + Ngừng học :...SV; Đạt tỷ lệ ...% (so với tổng số SV của khoa)
 - + Buộc thôi học :...SV; Đạt tỷ lệ ...% (so với tổng số SV của khoa)

II. CÁC TRƯỜNG HỢP SINH VIÊN BỊ XỬ LÝ:

1. Sinh viên bị ngừng học:

T T	Họ và tên Lớp / Khoá	Lý do bị ngừng học					Nợ học phí	Kết luận của Hội đồng
		Điểm TBC học tập (A) $3.50 \leq A \leq 4.99$	Số học phần còn nợ (B) B > 16 TC		Điểm TBC tích lũy (C) $4.00 \leq C \leq 4.99$ sau 2 năm $4.50 \leq C \leq 4.99$ sau 3 năm	Xếp loại rèn luyện Yếu, Kém 2 học kỳ liên tiếp		
			Tên môn học/học phần còn nợ	TC				
1.	Nguyễn Văn A Lớp QPĐA K43	3.60	Tổng cộng TC còn nợ: + Tên học phần ...	17 5 4	5.10		Khôn g	
2.								
3.								

2. Sinh viên bị buộc thôi học:

T T	Họ và tên Lớp / Khoá	Lý do bị buộc thôi học					Nợ học phí	Kết luận của Hội đồng
		Điểm TBC học tập (A) A < 3.50	Điểm TBC tích lũy (C) C < 4.00 sau 2 năm học C < 4.50 sau 3 năm học	Đã hết thời gian tối đa được học tại trường	Bị kỷ luật lần thứ 2 do thi hộ	Xếp loại rèn luyện yếu, kém 2 học kỳ liên tiếp lần thứ 2		
1.	Nguyễn Văn B	2.81	4.88				Khôn g	
2.	Nguyễn Văn C	3.41	4.99	x		x	Khôn g	
3.	Nguyễn Văn D	3.23	4.87		x		Khôn g	
4.								
5.								
6.								

KHOA
.....

PHÒNG ĐÀO TẠO,
QLKH VÀ HTQT

PHÒNG KT& CTHSSV
(BP CÔNG TÁC HSSV)

PHÒNG HÀNH CHÍNH
TH
(BP TÀI VỤ)

BAN GIÁM HIỆU

Lưu ý:

1. Các khoa phải hoàn thành bảng tổng hợp gửi về Phòng ĐT, QLKH & HTQT trước ngày họp Hội đồng tối thiểu 05 ngày.
2. Trợ ký khoa, chuyên viên Phòng ĐT, QLKH & HTQT thẩm định phải ký tắt vào bảng tổng hợp.
3. Bảng tổng hợp phải có đầy đủ chữ ký của các đơn vị liên quan.

Hà Nội, ngày..... tháng..... năm 20.....

BẢNG TỔNG HỢP ĐIỀU KIỆN XÉT LÊN LỚP
Năm học 20.... – 20....

1. Tổng số lớp: lớp:

Số lớp không có sinh viên bị xử lý (đủ điều kiện học tiếp):lớp; Đạt tỷ lệ 100%

2. Tổng số sinh viên dự xét:sinh viên:

Số sinh viên đủ điều kiện học tiếp:sinh viên; Đạt tỷ lệ 100%

KHOA	PHÒNG ĐÀO TẠO	PHÒNG KHẢO THÍ	PHÒNG HCTH	BAN GIÁM HIỆU
.....	QLKH VÀ HTQT	& CTHSSV	(BP TÀI VỤ)	
		(BP CÔNG TÁC		
		HSSV)		